

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRƯỞNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 4215 /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 9 năm 2017

Số: 671
ĐẾN Ngày: 05/10/17
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

QUYẾT ĐỊNH

Về phê duyệt kết quả kỳ thi thăng hạng viên chức hành chính từ nhân viên, cán sự và viên chức xếp lương cao đẳng lên chuyên viên năm 2017

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ Quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Theo đề nghị của Hội đồng thi thăng hạng viên chức hành chính từ nhân viên, cán sự và viên chức xếp lương cao đẳng lên chuyên viên năm 2017 tại Tờ trình số 3480/TTr-HĐTTHVCHC ngày 28 tháng 8 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả thi thăng hạng viên chức hành chính từ nhân viên, cán sự và viên chức xếp lương cao đẳng lên chuyên viên năm 2017, có 192 thí sinh trúng tuyển, 92 thí sinh không trúng tuyển (danh sách đính kèm).

Điều 2. Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc các Sở - ngành Thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện thông báo kết quả đến thí sinh, thực hiện thủ tục bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với viên chức trúng tuyển theo quy định kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ Giám đốc các Sở - ngành Thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện có thí sinh thi tuyển và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTUB: CT, các PCT;
- Sở Nội vụ (3 bản);
- VPUB: Các PVP;
- Phòng VX;
- Lưu: VT, (VX-Nh). *6.*



Nguyễn Thị Thu

Số TT	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh	Đơn vị công tác	Cơ quan chủ quản	Điểm thi				Kết quả	Ghi chú
						Môn TH	Môn NN	Môn CN	Môn KTC		
137	HC.203	Phạm Chí Thành	27/04/1982	Cảng vụ Đường Thủy nội địa	Sở Giao thông vận tải	84	80	64	56	Đạt	
138	HC.204	Dương Đăng Thành	01/01/1984	Trường GDĐT và Giải quyết việc làm số 1	Lực lượng Thanh niên Xung phong	88	MT	68	60	Đạt	
139	HC.207	Phan Văn Thành	08/03/1976	Trung tâm Cai nghiện ma túy Bồ Lát	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	88	84	68	65	Đạt	
140	HC.208	Phạm Bá Thành	08/11/1976	Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới	Sở Y tế	MT	92	84	81	Đạt	
141	HC.209	Huỳnh Thị Thanh Thảo	16/08/1982	Nhà khách Hương Sen	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố	88	90	68	71	Đạt	
142	HC.210	Phạm Thu Thảo	19/03/1978	Bệnh viện Nhân dân Gia Định	Sở Y tế	92	68	64	76	Đạt	
143	HC.211	Ngô Như Thảo	18/10/1983	Trung tâm Giáo dục Lao động Phú Đức	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	MT	98	84	80	Đạt	
144	HC.212	Nguyễn Thị Thanh Thảo	11/10/1982	Trường Cao đẳng kỹ thuật Lý Tự Trọng	Sở Giáo dục và Đào tạo	88	64	76	80	Đạt	
145	HC.213	Trương Thị Minh Thảo	17/10/1984	Cơ sở Xã hội Nhị Xuân	Lực lượng Thanh niên Xung phong	68	72	76	57	Đạt	
146	HC.214	Mã Trung Thảo	27/06/1979	Trung tâm Điều dưỡng Người bệnh Tâm thần	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	96	90	84	75	Đạt	
147	HC.215	Nguyễn Hữu Thi	07/10/1987	Cảng vụ Đường Thủy nội địa	Sở Giao thông vận tải	88	92	88	90	Đạt	
148	HC.216	Võ Văn Thọ	04/08/1980	Trường GDĐT và Giải quyết việc làm số 2	Lực lượng Thanh niên Xung phong	88	90	84	80	Đạt	
149	HC.217	Lê Duy Thọ	16/09/1981	Cảng vụ Đường Thủy nội địa	Sở Giao thông vận tải	100	88	88	86	Đạt	
150	HC.218	Nguyễn Văn Thọ	26/10/1980	Ban quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện Cần Giờ	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ	84	76	84	70	Đạt	
151	HC.219	Lê Hoàng Thọ	04/04/1982	TT Quản lý và Điều hành vận tải hành khách công cộng	Sở Giao thông vận tải	96	94	80	60	Đạt	
152	HC.220	Huỳnh Thị Thoa	01/01/1980	Trường GDĐT và Giải quyết việc làm số 1	Lực lượng Thanh niên Xung phong	96	100	80	80	Đạt	
153	HC.222	Phạm Văn Thơm	09/08/1975	Bệnh viện đa khoa khu vực Củ Chi	Sở Y tế	MT	82	68	61	Đạt	
154	HC.224	Trần Mộng Thu	07/03/1977	Ban quản lý các Khu liên hợp xử lý chất thải Thành phố	Sở Tài nguyên và Môi trường	96	100	72	80	Đạt	
155	HC.226	Trần Thị Anh Thư	10/12/1982	Trường Tiểu học Thị trấn Củ Chi	Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi	88	80	80	84	Đạt	
156	HC.227	Lại Thị Anh Thư	10/04/1985	Trường THCS Bình Chánh	Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh	100	94	88	89	Đạt	

Số TT	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh	Đơn vị công tác	Cơ quan chủ quản	Điểm thi				Kết quả	Ghi chú
						Môn TH	Môn NN	Môn CN	Môn KTC		
237	HC.118	Huỳnh Thị Minh Ly	20/02/1979	Trường Cao đẳng kỹ thuật Lý Tự Trọng	Sở Giáo dục và Đào tạo	MT	MT	68	40	Không đạt	
238	HC.126	Phan Lê Minh	17/05/1983	Trường Tiểu học Nguyễn Thanh Tuyển	Ủy ban nhân dân quận Tân Bình	MT	BT	BT	BT	Không đạt	
239	HC.128	Trần Văn Minh	13/04/1987	Bệnh viện huyện Củ Chi	Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi	60	46	72	BT	Không đạt	
240	HC.130	Đỗ Hồng Nam	16/05/1987	Trung tâm Dự báo nhu cầu nhân lực và thông tin thị trường lao động	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	64	44	80	40	Không đạt	
241	HC.135	Nguyễn Thị Kim Ngân	08/06/1980	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng huyện Bình Chánh	Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh	60	36	64	33	Không đạt	Trừ 40% điểm thi Kiểm thức chung
242	HC.149	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	26/11/1989	Trung tâm Y tế dự phòng huyện Hóc Môn	Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn	BT	BT	BT	BT	Không đạt	
243	HC.150	Phạm Thị Hồng Nhung	06/11/1986	Trường THCS Trường Chinh	Ủy ban nhân dân quận Tân Bình	60	46	52	BT	Không đạt	
244	HC.152	Phan Trung Nhựt	03/07/1981	Phòng Tổ chức - Lao động tiền lương	Lực lượng Thanh niên Xung phong	88	50	64	60	Không đạt	
245	HC.153	Phan Thị Ngọc Nữ	25/06/1983	Phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị	Đài Tiếng nói nhân dân Thành phố	72	36	44	80	Không đạt	
246	HC.154	Bùi Thị Xuân Nương	16/10/1981	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng quận Bình Tân	Ủy ban nhân dân quận Bình Tân	60	20	56	70	Không đạt	
247	HC.163	Châu Quốc Phong	05/04/1982	Cảng vụ Đường Thủy nội địa	Sở Giao thông vận tải	84	BT	40	BT	Không đạt	
248	HC.173	Lê Thị Bích Phượng	30/01/1981	Bệnh viện đa khoa khu vực Củ Chi	Sở Y tế	80	26	48	72	Không đạt	
249	HC.175	Võ Hồng Quân	20/04/1978	Bệnh viện Nhân Ái	Sở Y tế	BT	BT	BT	BT	Không đạt	
250	HC.181	Lê Văn Sánh	07/11/1977	Nhà khách Hương Sen	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố	60	30	72	56	Không đạt	
251	HC.184	Lâm Quảng Sơn	13/06/1987	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng huyện Cần Giuộc	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giuộc	72	22	64	55	Không đạt	
252	HC.185	Huỳnh Thanh Sơn	23/03/1984	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng huyện Cần Giuộc	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giuộc	84	50	72	60	Không đạt	
253	HC.186	Nguyễn Thị Tuyết Suong	03/02/1985	Trung tâm Văn hóa - Thể dục thể thao quận Tân Phú	Ủy ban nhân dân quận Tân Phú	76	34	68	65	Không đạt	
254	HC.188	Nguyễn Thị Thanh Tâm	21/07/1978	Bệnh viện đa khoa khu vực Củ Chi	Sở Y tế	68	72	36	55	Không đạt	
255	HC.189	Ngô Thụy Quế Tâm	17/11/1979	Trung tâm chữa bệnh Đức Hạnh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	84	54	80	60	Không đạt	
256	HC.190	Huỳnh Đức Tâm	26/09/1981	Trung tâm dạy nghề huyện Nhà Bè	Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè	60	BT	36	BT	Không đạt	